

VIỆT NAM TỰ CHỦ CHIẾN LƯỢC TRONG BỐI CẢNH CẠNH TRANH CHIẾN LƯỢC MỸ - TRUNG HIỆN NAY

PGS,TS THÁI VĂN LONG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tình hình thế giới, khu vực và trong nước mấy năm gần đây, nhất là 2 năm 2022 và 2023 có nhiều chuyển biến phức tạp, khó đoán định. Hòa bình, hợp tác, phát triển vẫn là xu thế lớn nhưng đang bị thách thức. Cạnh tranh chiến lược nước lớn, nhất là cạnh tranh giữa Mỹ - Trung Quốc - hai cường quốc hàng đầu thế giới đã và đang tác động đa chiều đến định hình trật tự thế giới mới. Trạng thái quá độ của trật tự thế giới vốn đã bất ổn nay càng bị xáo trộn nghiêm trọng hơn qua các cuộc xung đột vũ trang Nga - Ukraine, Israel - HAMAS với mức độ khốc liệt chưa từng có. Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, đồng thời đưa tới cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia, dân tộc. Chạy đua vũ trang, chiến tranh thương mại ngày càng phức tạp làm cho quá trình toàn cầu hóa và kinh tế thế giới đối mặt với nhiều trở ngại. Chủ nghĩa cường quyền, chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa dân túy gia tăng. Vấn đề tranh chấp chủ quyền, lãnh thổ, biên, đảo diễn biến phức tạp ở nhiều khu vực. Trong khi đại dịch Covid-19 vừa gây đảo lộn nghiêm trọng về kinh tế, xã hội toàn cầu, cần nhiều thời gian để hồi phục, thì những thách thức về biến đổi khí hậu, khủng hoảng môi trường, an ninh mạng, an ninh con người ngày càng gay gắt. Trong bối cảnh đó, Việt Nam đề cao tự chủ chiến lược trong đối ngoại, giải quyết cân bằng trong quan hệ với Mỹ và Trung Quốc giữ vững môi trường hòa bình, hợp tác, nâng cao uy tín, vị thế, tạo nền tảng cho đất nước “cát cánh” theo mục tiêu Đại hội XIII của Đảng. Bài viết

tập trung phân tích làm rõ quyết sách tự chủ chiến lược, đề xuất một số giải pháp tăng cường tự chủ chiến lược của Việt Nam trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung hiện nay.

1. Tự chủ chiến lược - xu hướng lựa chọn của các nước hiện nay

Trong bối cảnh thế giới, khu vực, cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung tương đối gay gắt, phức tạp nêu trên, để ứng phó các nước dù lớn hay nhỏ hiện nay đề cập nhiều hơn tới khái niệm “tự chủ chiến lược”, thậm chí xác định đây là phương châm chủ đạo, lâu dài trong việc hoạch định chính sách đối ngoại. Nghĩa là, mỗi nước muốn giữ vững độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, thể chế chính trị của mình trong tình hình hiện nay, nhất định phải có đủ thể và lực cùng quyết tâm, bản lĩnh cao, kiên trì theo đuổi thực hiện mục tiêu, lý tưởng, phải xây dựng đường lối phát triển rõ ràng, trong đó, tự chủ chiến lược là nội dung căn cốt.

Quan niệm về tự chủ chiến lược của một quốc gia đến nay có nhiều cách lý giải khác nhau. Theo từ điển Oxford (năm 2022): “tự chủ chiến lược” (strategic autonomy) chỉ sự độc lập, tự lực của một chủ thể trong việc xác định cũng như thực hiện các mục tiêu và lợi ích quan trọng, dài hạn. Theo Giáo sư khoa học chính trị Arunoday Bajpai, từ Viện Nghiên cứu và Phân tích Quốc phòng Ấn Độ: “Tự chủ chiến lược đề cập đến một tư thế chính sách đối ngoại, theo đó một quốc gia duy trì quan điểm và định hướng độc lập trong các vấn đề đối ngoại liên quan đến các vấn đề xác định lợi ích chiến lược cốt

lỗi của quốc gia đó”¹. Theo GS.TS Vũ Văn Hiền: “tự chủ chiến lược là quyền tự quyết định mọi phương châm, kế hoạch và hoạt động của quốc gia - dân tộc trong cả một thời kỳ nhất định”².

Các quan niệm về tự chủ chiến lược của một quốc gia trong quan hệ quốc tế thường nhấn mạnh ba thành tố chính là: i) Sự độc lập của một quốc gia về ý chí và hành động. ii) Sự tích cực, chủ động trong triển khai đối ngoại, tập hợp lực lượng và thích ứng, định hình “luật chơi” để tạo dựng môi trường chiến lược thuận lợi nhất. iii) Tối đa hóa sức mạnh tổng hợp của một quốc gia để bảo vệ, triển khai hiệu quả các chiến lược, chính sách, trong đó nội lực đóng vai trò quyết định.

Khả năng tự chủ chiến lược của một quốc gia tùy thuộc vào việc quốc gia đó giải quyết tốt đến đâu mối quan hệ biện chứng giữa ba thành tố: ý chí chính trị, khả năng tự quyết định và khả năng hành động. Thực tế cho thấy, một quốc gia dù có sức mạnh tổng hợp mạnh đến đâu, song nếu thiếu sự nhận thức, ý chí về tự chủ thì sẽ không bao giờ tự quyết định hoặc hành động một cách tự chủ được. Trong khi đó, không ít quốc gia tầm trung có sức mạnh tổng hợp quốc gia còn hạn chế, nhưng ngày càng thể hiện được sự tự chủ chiến lược của mình khi đưa ra các quyết định độc lập dựa trên cơ sở lợi ích quốc gia, cho dù các quyết định đó có thể gặp phải sức ép lớn từ các cường quốc khác.

Ngoài những nhân tố chủ quan nêu trên, tự chủ chiến lược của một quốc gia còn chịu tác động của những nhân tố khách quan như: chiều hướng phát triển của cục diện quốc tế, nhất là cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn; khủng hoảng của chủ nghĩa đa phương toàn cầu, khu vực; xu hướng đánh giá lại toàn cầu hóa, phong trào dân túy; các vấn đề an ninh phi truyền thống như biến đổi khí hậu, dịch bệnh Covid-19... cũng tác động mạnh, đẩy nhanh hơn quá trình nhận thức và thúc đẩy các quốc gia tăng cường tự chủ chiến lược.

Từ những quan niệm trên có thể hiểu tự chủ chiến lược trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung hiện nay là phản ánh sự độc lập của một quốc gia trong việc lựa chọn các đối tác, tham gia những thỏa thuận hợp tác để bảo vệ và thực hiện các mục tiêu, lợi ích một cách nhanh chóng, hiệu quả

hơn. Đồng thời phiên sang hiểu tự chủ chiến lược ở nước ta là quyền tự quyết định mọi đường lối, chủ trương, chính sách và các hoạt động của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Do đó, có thể khẳng định tự chủ chiến lược là vấn đề cốt lõi, trọng yếu, xuyên suốt trong mọi chủ trương, đường lối của Đảng ta, thường xuyên được thực hiện trong những điều kiện và hoàn cảnh cụ thể.

2. Tự chủ chiến lược của Việt Nam trong cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung hiện nay

2.1. Bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung

Quan hệ quốc tế đang chuyển sang một giai đoạn mới với đặc điểm nổi bật là các nước lớn tiếp tục xu thế vừa hợp tác vừa cạnh tranh, giành giật ảnh hưởng, trong đó cạnh tranh có phần nổi trội hơn. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn được hiểu là sự ganh đua, đấu tranh của một nước hoặc liên minh các nước với đối thủ của mình về phương châm, phương cách, chính sách và mưu lược được hoạch định trong một khoảng thời gian nhất định, nhằm thực hiện các mục tiêu đã đề ra để giành phần hơn, phần thắng về vị thế, quyền lực, sự ảnh hưởng hay lợi ích trên toàn phương diện³. Cạnh tranh giữa các nước lớn hiện nay chi phối và làm phức tạp hơn các mối quan hệ, tạo ra những thay đổi trong hợp tác giữa các nước, nhất là các cường quốc. Điều này đã làm tăng tính phụ thuộc giữa các nước vào nhau nhiều hơn, kéo theo những thay đổi hết sức phức tạp trong tập hợp lực lượng của các cường quốc, tác động trực tiếp đến công cuộc xây dựng, phát triển, hội nhập quốc tế của mỗi quốc gia, nhất là các nước đang phát triển như Việt Nam.

Nổi bật nhất hiện nay là cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung. Đây là cuộc tranh giành ngôi vị bá chủ khu vực và thế giới giữa Trung Quốc (một sức mạnh đang trỗi dậy) với Mỹ (một sức mạnh đã được thiết lập) dù được thể hiện công khai hay ngầm ngấm, thì nó đang ngày càng trở nên rõ rệt và quyết liệt. Cuộc cạnh tranh này diễn ra trên tất cả các lĩnh vực ở tầm toàn cầu, nhưng trước hết trong giai đoạn hiện nay là tập trung ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Nguyên nhân sâu xa của những cạnh tranh là sự

chuyển biến của hệ thống quốc tế với một cấu trúc mới đang hình thành từ chính sự khác biệt của thể chế chính trị ở hai nước này.

Về tổng thể, trong cuộc cạnh tranh này hai nước đều có lợi ích nhất định trong việc duy trì trật tự hiện hành. Mỹ công nhận vị trí nước lớn của Trung Quốc và để ngỏ dư địa cho nước này đóng vai trò lớn hơn trong trật tự do Mỹ đứng đầu. Còn Trung Quốc chưa đủ sức xây dựng trật tự mới và họ đang tiếp tục hưởng lợi khi hội nhập vào cục diện thế giới hiện nay. Chính phủ Mỹ tuy không hưởng ứng “mô hình quan hệ nước lớn kiểu mới” nhưng nhất trí với Trung Quốc về mục tiêu của quan hệ Mỹ - Trung là không đi đến đối đầu. Trong những tuyên bố công khai, Mỹ và Trung Quốc đều yêu cầu tránh không trở thành “đối thủ chiến lược một cách không cần thiết” và “cùng thắng”. Mỹ cũng không cản trở đồng minh hay đối tác của mình phát triển quan hệ với Trung Quốc và nước này cần Trung Quốc như một đối tác không thể thiếu cho sự phát triển, cùng sự hỗ trợ của cường quốc này để giải quyết các vấn đề khu vực, toàn cầu.

Hiện nay, Mỹ và Trung Quốc đang triển khai các bước đi chiến lược theo các xu hướng đối lập nhau tại khu vực. Mỹ chuyển trọng tâm từ lĩnh vực an ninh sang kinh tế, từ Nhóm “Bộ tứ kim cương” (QUAD), Hợp tác an ninh ba bên giữa Mỹ, Anh và Australia (AUKUS) sang Khuôn khổ kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương (IPEF), trong khuôn khổ Chiến lược Ấn Độ - Thái Bình Dương (IPS). Trong khi đó, Trung Quốc chuyển trọng tâm từ lĩnh vực kinh tế sang an ninh, từ Sáng kiến “vành đai, con đường” (BRI), GDI sang GSI trên cấp độ toàn cầu (GSI, GDI và cộng đồng chung vận mệnh). Đây vừa là nỗ lực của hai cường quốc trong cung cấp “sản phẩm công” cho thế giới, vừa là công cụ phục vụ cạnh tranh vị trí siêu cường.

Nhìn lại cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương một năm qua, kể từ Hội nghị Thượng đỉnh G20 tại Bali (Indonesia) vào tháng 11 - 2022 đến Hội nghị APEC (San Francisco, tháng 11 - 2023) cho thấy sự cạnh tranh và bất đồng đã đẩy quan hệ Mỹ - Trung vào trạng thái căng thẳng, bất ổn. Do đó, cả Mỹ và Trung Quốc đều có nhu cầu gấp gáp, trao đổi, đều khẳng định cần phải điều phối mối quan hệ của họ

một cách có trách nhiệm với thế giới bởi những thách thức toàn cầu, từ các vấn đề chính trị an ninh, đến biến đổi khí hậu, phát triển công nghệ, đòi hỏi phải hợp tác cùng nhau. Hơn nữa, với hai quốc gia lớn như Trung Quốc và Mỹ, việc quay lưng lại với nhau không phải là một lựa chọn, xung đột, đối đầu gây ra những hậu quả khó lường cho cả hai bên. Cạnh tranh nước lớn không phải là xu hướng thịnh hành của thời điểm hiện tại và không thể giải quyết các vấn đề mà Trung Quốc, Mỹ hay thế giới nói chung đang phải đối mặt.

2.2. Tự chủ chiến lược của Việt Nam

Việt Nam là một quốc gia có tiềm lực quốc gia vẫn còn những hạn chế nhất định, điều này đã quyết định cách tiếp cận thận trọng của Việt Nam trong cạnh tranh chiến lược Trung - Mỹ. Đối sách của Việt Nam trong quan hệ với nước lớn từ khi Đổi mới (1986) là kiên định đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa, là bạn tốt, là đối tác tin cậy với các nước trên thế giới, là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế và cân bằng quan hệ với các nước lớn.

Trong chiến lược “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở” (IPS) của Mỹ cũng như Sáng kiến “Vành đai, Con đường” (BRI) của Trung Quốc, Việt Nam đều giữ vai trò rất quan trọng. Có thể thấy cả góc độ địa chiến lược lẫn ý thức hình thái, Việt Nam đều là “vị trí then chốt” trong chiến lược của hai nước lớn này. Nên, trong cuộc cạnh tranh chiến lược ngày càng gay gắt giữa Trung Quốc và Mỹ, việc giành được sự ủng hộ của Việt Nam có ý nghĩa rất quan trọng đối với cả hai bên. Vậy làm thế nào để cân bằng được mối quan hệ trong cạnh tranh chiến lược giữa hai nước lớn, mở rộng không gian chiến lược và phát triển của mình?

Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung ngày càng gay gắt, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới đối với việc thực hiện tự chủ chiến lược của Việt Nam. Tuy nhiên, với quyết tâm chính trị cao, nhân quan khoa học, dự báo chính xác, kịp thời diễn biến của tình hình, nhất định Đảng, Nhà nước ta vững vàng, kiên định tự chủ chiến lược. Điều đó được thể hiện ở đường lối đối mới, chủ động tích cực và giữ vững độc lập, tự chủ trong hội nhập quốc tế; các

chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm; chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; đặc biệt là Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội... đều mang đậm tính tự chủ chiến lược. Qua 37 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 32 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, lý luận về đường lối đổi mới, về độc lập, tự chủ trong hội nhập quốc tế, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam ngày càng hoàn thiện và từng bước được hiện thực hóa. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống Nhân dân cả vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁴.

Riêng trong năm 2023, mặc dù kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn nhưng kinh tế nước ta cơ bản ổn định, các cân đối của nền kinh tế được đảm bảo, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững và tăng cường; quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế đạt nhiều thành tích nổi bật. Việt Nam tiếp tục củng cố cục diện đối ngoại ổn định, hòa bình và thuận lợi để phát triển; đẩy mạnh quan hệ với các nước láng giềng, nâng cấp quan hệ Việt - Mỹ lên tầm đối tác chiến lược toàn diện, củng cố quan hệ bạn bè truyền thống và các đối tác quan trọng khác đi vào chiều sâu, thực chất, gia tăng tin cậy chính trị và đan xen lợi ích.

2.3. Để bảo đảm tự chủ chiến lược trong bối cảnh mới, cần cụ thể và hoàn thiện những giải pháp chính yếu sau:

Thứ nhất, cần tiếp tục nâng cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, xử lý đúng đắn mối quan hệ với các nước lớn theo quan điểm thận trọng, cân bằng, chủ động tạo thế đan xen lợi ích, không lệ thuộc vào bất cứ nước lớn nào, không tham gia vào các tập hợp lực lượng gây bất lợi, tổn hại đối với đất nước trong quan hệ quốc tế. Khai thác mặt tích cực trong quan hệ với tất cả các nước lớn, giữ cân bằng ảnh hưởng và lợi ích của các nước lớn trong quan hệ với Việt Nam. Trong một thế giới đầy biến động,

cạnh tranh chiến lược và nhiều sự lựa chọn, Việt Nam không chọn bên mà chọn chính nghĩa, sự công bằng, công lý và lẽ phải trên cơ sở các nguyên tắc của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp Quốc; bình đẳng, tất cả cùng có lợi, tất cả cùng chiến thắng⁵.

Thứ hai, trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung vẫn tiếp tục căng thẳng, Việt Nam đã thiết lập được quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với cả Trung Quốc và Mỹ, chúng ta cần tiếp tục nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia, tạo thêm “thế” và “lực”, tăng cường vị thế chiến lược của Việt Nam trong các mối quan hệ với hai đối tác này. Việt Nam cần tiếp tục xây dựng quan hệ thực chất, ổn định lâu dài với cả Trung Quốc và Mỹ; cần xác định chính sách đối với các đối tác nước lớn hàng đầu phải được coi là bộ phận cốt lõi trong tổng thể chính sách đối ngoại. Trong tình hình phức tạp hiện nay phải thấy rõ tính chất đan xen, sự chuyển hóa linh hoạt giữa đối tác, đối tượng để vừa đối thoại, vừa hợp tác, vừa đấu tranh giải quyết bất đồng và cùng phát triển, vì lợi ích chiến lược chung của mỗi quốc gia và của toàn khu vực.

Thứ ba, mục đích của tự chủ chiến lược trước hết là để giảm thiểu áp lực, thế bị động từ cạnh tranh nước lớn, ứng xử hiệu quả với các lực kéo, đẩy, sức ép chọn bên. Cần quán triệt tinh thần Đại hội XIII của Đảng về tư tưởng chỉ đạo chính sách đối ngoại nói chung cũng như trong quan hệ với các nước lớn là giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, đặt lợi ích quốc gia dân tộc lên trên hết và cao nhất, lấy đó làm tiêu chí hàng đầu để xác định hay điều chỉnh biện pháp chính sách một cách kịp thời, linh hoạt, khôn khéo. Kiên định về nguyên tắc, mềm dẻo về sách lược, vận dụng sáng tạo phương châm ngoại giao Hồ Chí Minh về “thêm bạn bớt thù”, “đi bất biến, ứng vạn biến”.

Thứ tư, trong quan hệ với các nước lớn nói chung và trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung cần tiếp tục nhất quán chủ trương không đi với nước lớn này chống nước lớn khác; không tham gia mọi liên minh chống nước thứ ba; thúc đẩy hợp tác nhưng đồng thời kiên quyết, chủ động, thực tế và khôn khéo đấu tranh để có thể duy trì, bảo vệ lợi ích tối cao của quốc gia dân tộc.

Xem tiếp trang 23

rộng bảo hiểm xã hội; tỉ lệ bảo hiểm y tế đạt trên 90%. Hệ thống tổ chức y tế tiếp tục được kiện toàn. Quy mô, năng lực, chất lượng y tế dự phòng, khám, chữa bệnh, phòng, chống dịch, chăm sóc sức khỏe nhân dân có bước phát triển, tiếp cận được nhiều kỹ thuật tiên tiến trên thế giới, đạt nhiều kết quả quan trọng, nhất là trong phòng, chống đại dịch Covid-19. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt; tỉ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm còn dưới 3%; nhà ở xã hội được quan tâm⁵.

Đại hội XIII của Đảng tiếp tục đánh giá và đưa ra những định hướng lớn về quản lý phát triển xã hội thực hiện chính sách xã hội trong giai đoạn 2021 - 2025 tầm nhìn đến 2030. Văn kiện Đại hội XIII xác định: “Nhận thức đầy đủ và bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong các chính sách xã hội. Tăng cường quản lý phát triển xã hội, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội, tính bền vững trong các chính sách xã hội, nhất là phúc lợi xã hội, an ninh xã hội, an ninh con người. Triển khai đồng bộ, toàn diện các mục tiêu kinh tế, tiến bộ, công bằng xã hội và môi trường, trên cơ sở đó, đổi mới phân bổ nguồn lực hợp lý

để nâng cao hiệu quả phát triển xã hội. Xây dựng và thực hiện đồng bộ thể chế, chính sách phát triển xã hội, quản lý phát triển xã hội bền vững, hài hòa”⁶. Hệ thống chính sách xã hội mà Đại hội XIII đề cập tới bao gồm: chính sách đối với người có công; chính sách lao động tiền lương; chính sách đảm bảo xã hội; chính sách an sinh xã hội; chính sách y tế - chăm sóc sức khỏe; chính sách dân số; chính sách phòng chống tệ nạn xã hội; chính sách an toàn thực phẩm và thuốc chữa bệnh⁷.

1. Bài viết là sản phẩm của Đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Quốc gia, mã số KX.02.34/21-25.
2. Vũ Hào Quang: *Xã hội học quản lý*, Nxb Đại học quốc gia, H, 2001, tr. 128.
3. Giáo trình *Xã hội học trong lãnh đạo, quản lý*, Nxb LLCT, H, 2021, tr. 211.
4. Hoàng Chí Bảo: *Những vấn đề lý luận cơ bản về phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội hiện nay - Vận dụng cho Việt Nam* (Đề tài KX02.06/06.10).
- 5, 6, 7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 65; tr. 147, 148; tr. 148 - 152.

VIỆT NAM TỰ CHỦ CHIẾN LƯỢC TRONG BỐI CẢNH...

Thứ năm, tập trung xây dựng thực lực vững vàng, giữ vững độc lập tự chủ, ổn định và đoàn kết, thống nhất đồng thuận trong triển khai chính sách với các nước lớn. Tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, đồng thời làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác chiến lược cùng các nước lớn. Thúc đẩy hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả hơn nữa trên cơ sở nâng cao vai trò, vị thế của đất nước trong các tổ chức quốc tế và khu vực mà Việt Nam là thành viên.

Trong bối cảnh cạnh tranh Mỹ - Trung ngày càng gay gắt hiện nay, việc Việt Nam hoạch định, triển khai chính sách đối ngoại, tự chủ chiến lược qua đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, tích cực, chủ động hội nhập quốc tế, cân bằng quan hệ với các nước lớn giúp đất nước giữ vững tổng thể cục diện đối ngoại, vừa khẳng định một Việt Nam bản lĩnh, tin cậy và có trách nhiệm, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, góp phần bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ. Vững vàng, kiên định tự chủ chiến lược nhất định chúng ta sẽ bảo

Tiếp theo trang 56

đảm tự chủ chiến lược trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trước những biến động của thời cuộc, đưa nước ta thực hiện thắng lợi mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

1. Bajpai, A: *What is meant by Strategic Autonomy with respect to India's foreign policy?* Retrieved on January 1, 2019, <https://www.quora.com/What-is-meant-by-Strategic-Autonomy-with-respect-to-India-as-foreign-Policy>., 2016.
2. Vũ Văn Hiến: *Tự chủ chiến lược của Việt Nam trong bối cảnh mới - chủ trương và hiện thực*, <http://tapchiquptd.vn/vi/quan-triet-thuc-hien-nghi-quyet/tu-chu-chien-luoc-cua-viet-nam-trong-boi-canhh-moi-chu-truong-va-hien-thuc/20713.html>.
3. Robert Keohave: *After Hegemony*, Princeton, Nj: Princeton University Press, 1984, (p 51 - 52).
4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t. 1, Nxb CTQG - ST, H, 2021, tr. 103.
5. Minh Anh: *Việt Nam luôn mong muốn tăng cường quan hệ hợp tác với Hoa Kỳ*, <https://dangcongsan.vn>, 2022.